

Số: 5645/STC-TCHCSN

Hải Phòng, ngày 14 tháng 12 năm 2023

V/v Tổng hợp kinh phí theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 và sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết 01/2023/NQ-HĐND ngày 18/4/2023

Kính gửi:

- Văn phòng Thành ủy;
- Sở, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập;
- Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Các Hội đặc thù.

Căn cứ Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về mức chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan, chính quyền, Đảng, đoàn thể do thành phố quản lý;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về mức chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan chính quyền, Đảng, đoàn thể do thành phố quản lý ;

Căn cứ các Hướng dẫn của Sở Tài chính: số 5104/STC-TCHCSN ngày 15/12/2022 và số 2062/STC-TCHCSN ngày 25/5/2023;

Căn cứ các Hướng dẫn của Sở Nội vụ: số 2723/SNV-CCVC ngày 30/11/2022 và số 1228/SNV-CCVC ngày 30/11/2022,

Sở Tài chính đề nghị Văn phòng Thành ủy, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố, các Hội đặc thù, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập tổng hợp kinh phí thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức viên chức, cụ thể như sau:

1. Tổng hợp nhu cầu kinh phí:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các Sở, ngành: tổng hợp nhu cầu kinh phí năm 2023 gửi đơn vị chủ quản tổng hợp gửi Sở Tài chính.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, các Sở, ngành: tổng hợp nhu cầu kinh phí năm 2023 gửi Sở Tài chính.

- Đối với khối giáo dục và đào tạo: tổng hợp nhu cầu kinh phí thu nhập tăng thêm kỳ II năm học 2022-2023 (từ tháng 01/2023 đến tháng 30/6/2023)

(Kèm theo mẫu biểu tổng hợp kinh phí chi trả thu nhập bình quân tăng thêm của cán bộ, công chức, viên chức).

2. Thời hạn gửi biểu tổng hợp kinh phí chi trả thu nhập bình quân tăng thêm của cán bộ, công chức, viên chức:

Thời gian gửi biểu tổng hợp kinh phí chi trả thu nhập bình quân tăng thêm của cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 **chậm nhất vào ngày 30/12/2023** về Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và phân bổ kinh phí.

Sở Tài chính gửi Văn phòng Thành ủy, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố, các Hội đặc thù, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận: *elen*

- Như trên;
- GD, PGD H.X.Minh;
- Phòng QLNS;
- Lưu: VT, TCHCSN.

GIÁM ĐỐC



elen

Lương Văn Công

**TỔNG HỢP KINH PHÍ CHI TRẢ MỨC THU NHẬP BÌNH QUAN TĂNG THÊM
CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2023**

Cơ quan, đơn vị: Văn phòng Thành ủy, UBMT Tổ quốc Việt Nam thành phố, các hội đặc thù, Sở, ngành, đơn vị thuộc UBND thành phố

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Hệ số điều chỉnh TNBQ tăng thêm	Số người	Hệ số lương bình quân theo ngạch, bậc, chức vụ			Số tháng hưởng (tối đa 12 tháng)	Tổng kinh phí được hưởng			Ghi chú
				Hệ số lương bình quân theo ngạch bậc	Hệ số chức vụ bình quân	Tổng hệ số		Tổng kinh phí	Trong đó		
									Nguồn cải cách tiền lương tại đơn	Nguồn CCTL NSTP bổ sung	
A	B	1	2	3	4	5=3+4	6	7=5*1,49 trđ*6th+5*1,8 trđ*6th	8	9=7-8	10
1	Nhóm 1										
1,1	Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	0,7									
	Nguyễn Văn A										
	Nguyễn Văn B										
1,2	Hoàn thành nhiệm vụ	0,5									
	Nguyễn Văn C										
	Nguyễn Văn D										
2	Nhóm 2										
2,1	Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	0,5									
	Nguyễn Văn C										

2,2	Hoàn thành nhiệm vụ	0,3									
	Nguyễn Văn D										

	Cộng (I+II)										

Ghi chú: số tháng hưởng tối đa là 12 tháng

Người lập biểu

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị
(ký tên, đóng dấu)



**TỔNG HỢP KINH PHÍ CHI TRẢ MỨC THU NHẬP BÌNH QUAN TĂNG THÊM
CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2023**

Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, ngành

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Hệ số điều chỉnh TNBQ tăng thêm	Số người	Hệ số lương bình quân theo ngạch, bậc, chức vụ			Số tháng hưởng	Tổng kinh phí được hưởng			Ghi chú
				Hệ số lương bình quân theo ngạch bậc	Hệ số chức vụ bình quân	Tổng hệ số		Tổng kinh phí	Trong đó		
									Nguồn cải cách tiền lương tại đơn vị	Nguồn CCTL NSTP bổ sung	
A	B	1	2	3	4	5=3+4	6	7=5*1,49 trđ*6th+5*1,8 trđ*6th	8	9	10
1	Đơn vị A										
	Nhóm 1										
	Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	0,7									
	Hoàn thành nhiệm vụ	0,5									
	Nhóm 2										
	Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	0,5									
	Hoàn thành nhiệm vụ	0,3									
2	Đơn vị B										
	Nhóm 1										
	Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	0,7									
	Hoàn thành nhiệm vụ	0,5									
	Nhóm 2										
	Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	0,5									
	Hoàn thành nhiệm vụ	0,3									
3	Đơn vị C										
										
	Cộng (I+II)										

Ghi chú : dùng cho các Sở, ngành có đơn vị trực thuộc tổng hợp

Số tháng hưởng tối đa là 12 tháng

riêng khối giáo dục và đào tạo: tối đa 06 tháng

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

